

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2022

## BẢN TIN THÁNG 02/2022

### DIỄN BIẾN TÀI NGUYÊN NƯỚC TỚI ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

#### 1. Diễn biến tài nguyên nước tháng 01/2022

##### a. Tình hình mưa

Theo tài liệu quan trắc và vệ tinh cho thấy trong tháng 01/2022, lượng mưa tập trung chủ yếu ở phía thượng nguồn trên lưu vực sông Lan Thương của Trung Quốc và vùng Bắc Lào và Thái Lan. Cụ thể vùng Bắc Lào và Thái Lan có lượng mưa tăng hơn gấp đôi so với giá trị trung bình nhiều năm (TBNN), trong khi các vùng còn lại giảm từ 32% đến 37 % so với TBNN. Tổng lượng mưa trung bình của vùng Hạ lưu vực Mê Công khoảng 21 mm (Xem Bảng 1 và Bản đồ 1 ở Phụ lục 1).

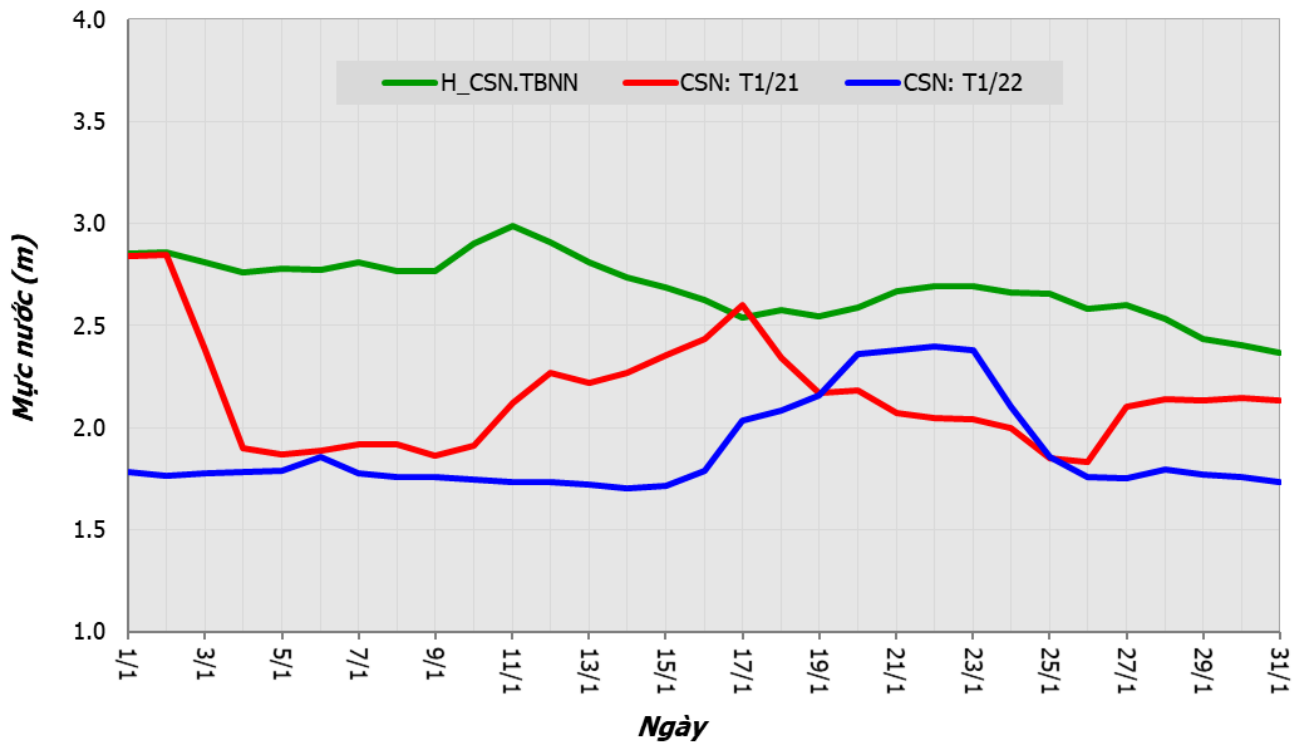
Bảng 1: Tình hình mưa Lưu vực sông Mê Công, tháng 01/2022

Lượng mưa so với	Vùng Tỉnh Vân Nam, Trung Quốc	Vùng Bắc Lào và Thái Lan	Vùng Đông Bắc Thái Lan	Vùng Trung - Nam Lào và Tây nguyên	Vùng Châu thổ sông Mê Công
Trung bình nhiều năm	+97%	+108%	-33%	-37%	-32%

##### b. Dòng chảy ở trạm Chiềng Sên<sup>1</sup>

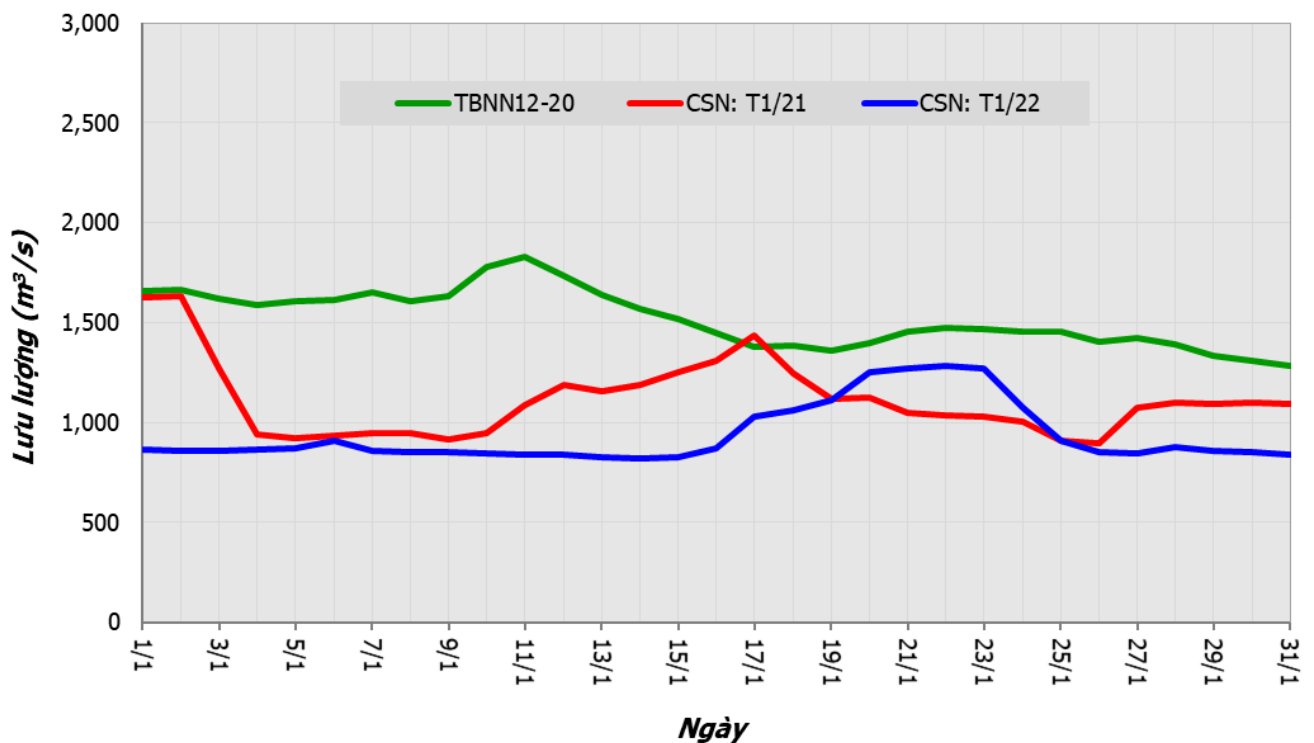
Theo số liệu thực đo tại trạm Chiềng Sên, trong tháng 01/2022 mực nước luôn thấp hơn TBNN từ 0,2 m đến 1,1 m. Trong giai đoạn nửa đầu tháng 1, mực nước tại trạm luôn duy trì ở mức 1,7 – 1,8m. Tiếp đó từ 16/01 đến 23/01 mực nước lại tăng lên đến 2,41m do nhà máy thủy điện Cảnh Hồng tăng cường xả nước, sau đó giảm dần và hiện đang duy trì ở mức 1,8 m (Xem Hình 1).

<sup>1</sup> Trạm Chiềng Sên: Là trạm thủy văn trên dòng chính sông Mê Công tại khu vực Tam giác Vàng, là trạm đầu tiên của hệ thống quan trắc thủy văn của Ủy hội sông Mê Công quốc tế nhằm giám sát dòng chảy từ Trung Quốc xả về hạ du.

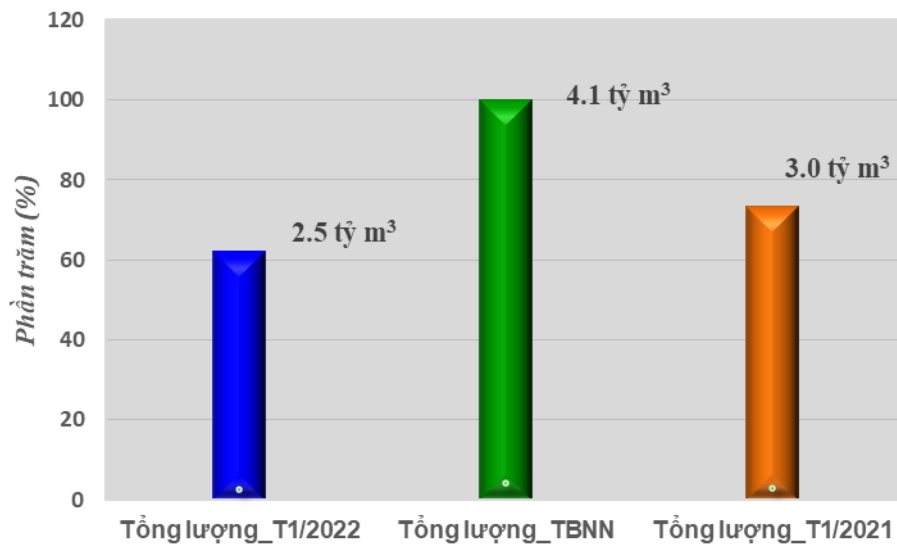


Hình 1. Diễn biến mực nước tại Chiềng Sẻn, tháng 01/2022

Tương ứng với mực nước, trong tháng 01/2022 lưu lượng nửa đầu tháng duy trì ở mức  $800 \text{ m}^3/\text{s}$ , tiếp đến có một giai đoạn tăng lên đến  $1250 \text{ m}^3/\text{s}$  và sau đó lại giảm về mức  $800 \text{ m}^3/\text{s}$ . Tổng lượng dòng chảy ở mức 2,5 tỷ  $\text{m}^3$ , đạt 62% giá trị TBNN và thấp hơn với tổng lượng dòng chảy cùng kỳ năm 2021 khoảng 15%. Dù lượng mưa tương đối lớn tăng hơn gấp đôi so với TBNN trên vùng thượng lưu nhưng do hiện nay đang là mùa khô nên tổng lượng mưa thấp, dòng chảy đến các hồ tăng không đáng kể, các hồ thượng lưu xả nước thấp hơn TBNN (Xem Hình 2 và Hình 3).



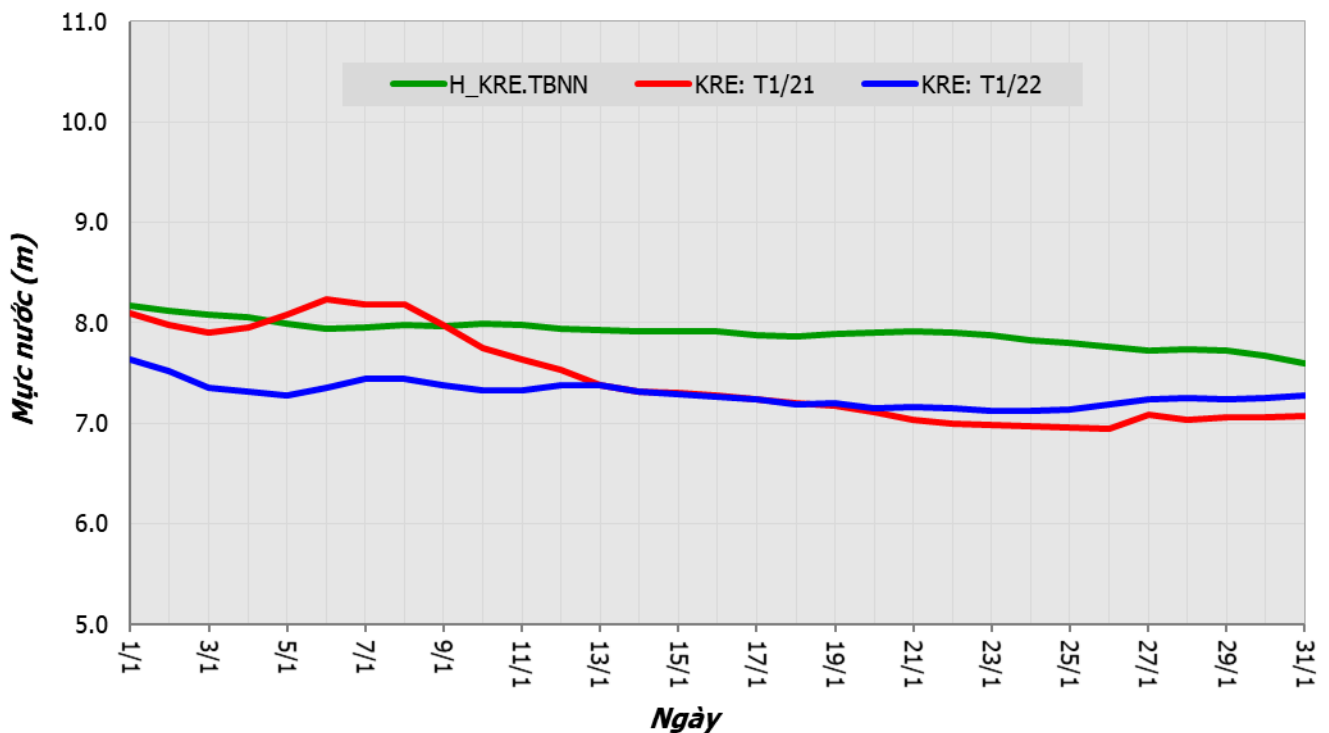
Hình 2. Diễn biến dòng chảy tại Chiềng Sền, tháng 01/2022



Hình 3. Tổng lượng dòng chảy tại Chiềng Sền, tháng 01/2022

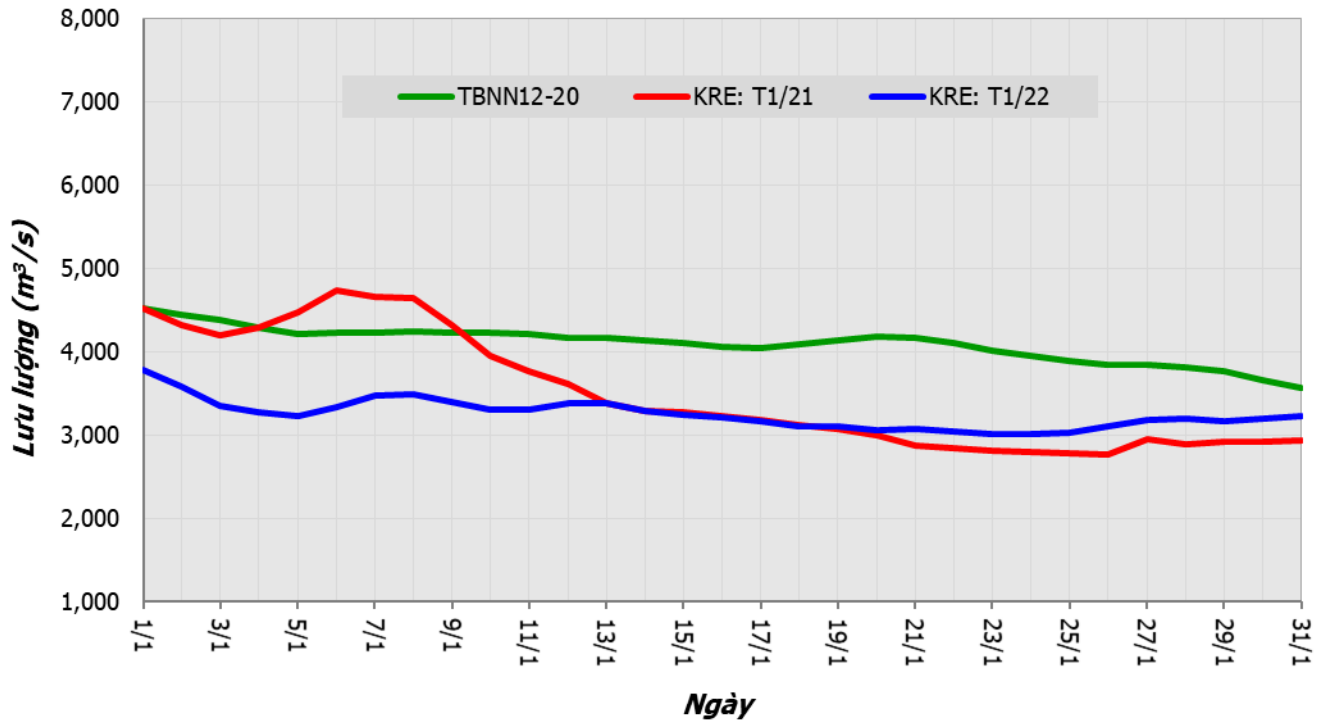
### c. Dòng chảy tại Kra-chê

Số liệu thực đo tại trạm Kra-chê (Campuchia) cho thấy trong tháng 01/2022 mực nước tiếp tục giảm nhẹ từ 7,6 m xuống mức khoảng 7,2 m, luôn thấp hơn so với TBNN và đến cuối tháng giữ ở mức tương đương với năm 2021 (Xem Hình 4).

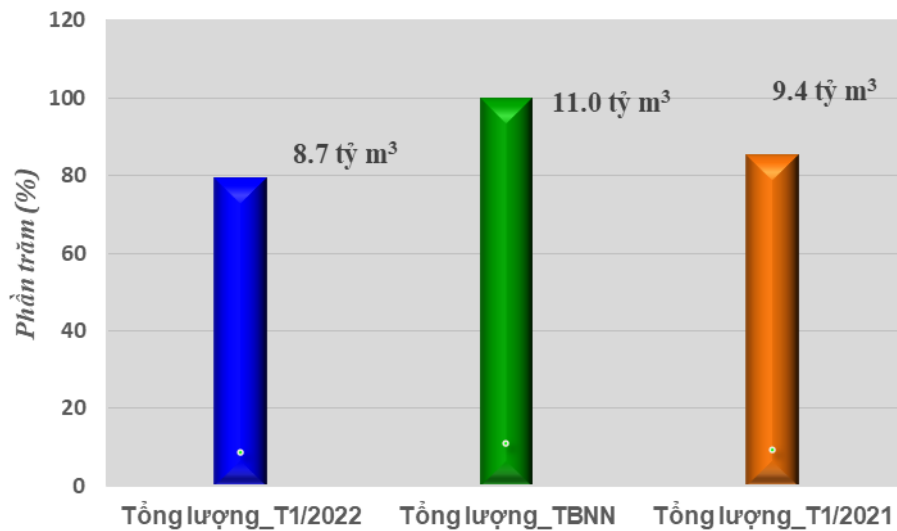


Hình 4. Diễn biến mực nước tại Kra-chê, tháng 01/2022

Lưu lượng dòng chính sông Mê Công qua trạm Kra-chê trong tháng 01/2022 cũng giảm dần từ khoảng 3.900 m<sup>3</sup>/s xuống 3.000 m<sup>3</sup>/s. Tổng lượng dòng chảy đạt 8,7 tỷ m<sup>3</sup>, chỉ đạt khoảng 80% so với TBNN, và thấp hơn tổng lượng cùng kỳ năm 2021 khoảng 7% (Xem Hình 5 và Hình 6).



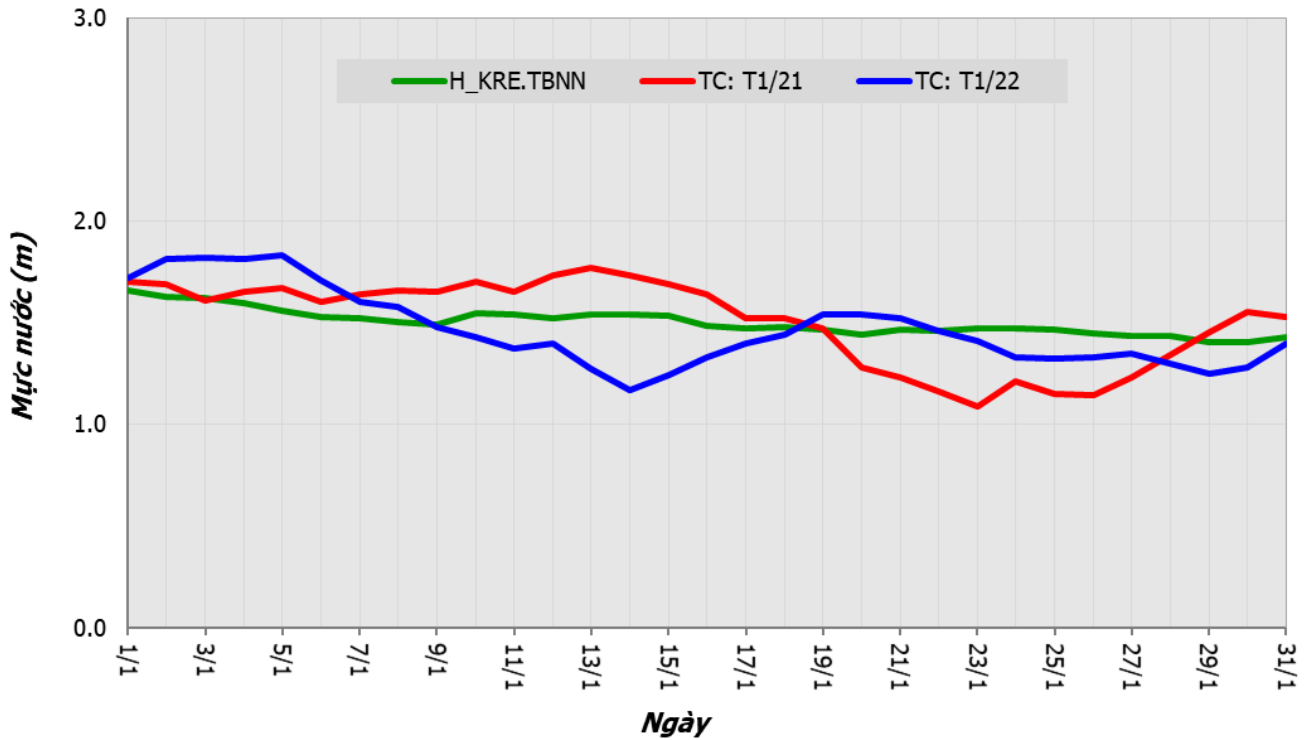
Hình 5. Diễn biến dòng chảy tại Kra-chê, tháng 01/2022



Hình 6. Tổng lượng dòng chảy tại Kra-chê, tháng 01/2022

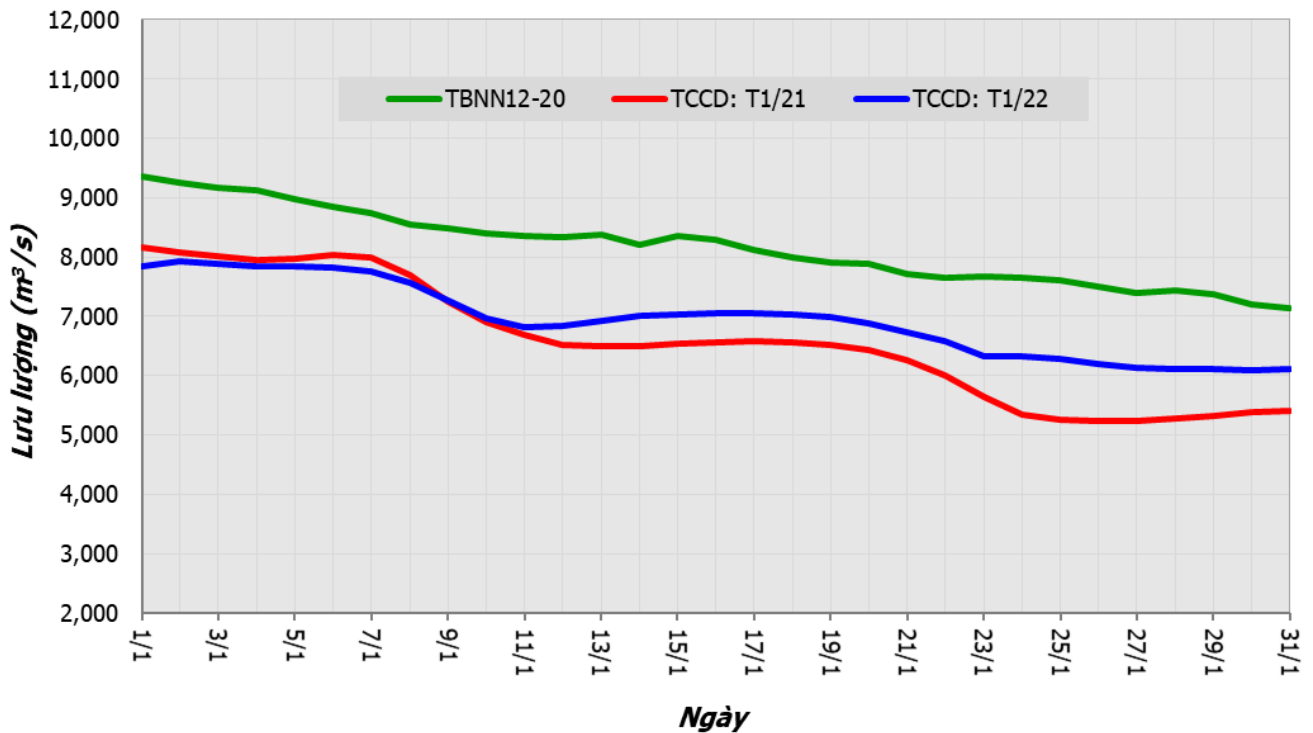
#### d. Chế độ dòng chảy tại Tân Châu và Châu Đốc

Theo số liệu quan trắc, mực nước lớn nhất ngày tại trạm Tân Châu tháng 01/2022 đạt giá trị lớn nhất là 1,8m và giá trị thấp nhất là 1,2 m, đến cuối tháng có xu thế tăng lên nhưng chỉ ở mức tương đương giá trị cùng kỳ TBNN và thấp hơn năm 2021 (Xem Hình 7).

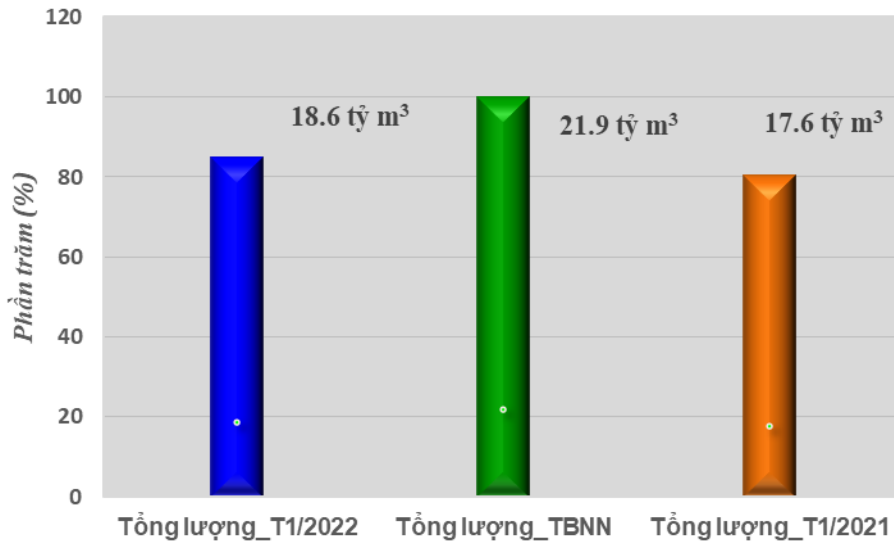


Hình 7. Diễn biến mực nước lớn nhất tại Tân Châu tháng 01/2022

Tổng lưu lượng về Đồng bằng sông Cửu Long của Việt Nam qua hai trạm Tân Châu và Châu Đốc giảm từ khoảng 8.000 m<sup>3</sup>/s xuống còn khoảng 6.000 m<sup>3</sup>/s. Tổng lượng dòng chảy qua hai trạm Tân Châu và Châu Đốc tháng 01/2022 chỉ còn khoảng 18 tỷ m<sup>3</sup> đạt 85% giá trị TBNN và lớn hơn giá trị cùng kỳ năm 2021 khoảng 5% (Xem Hình 8 và Hình 9).



Hình 8. Diễn biến tổng lưu lượng về 2 trạm Tân Châu – Châu Đốc, tháng 01/2022



Hình 9. Tổng lượng dòng chảy tại Tân Châu và Châu Đốc, tháng 01/2022

#### e. Diễn biến xâm nhập mặn

Do dòng chảy về Đồng bằng sông Cửu Long bị sụt giảm mạnh vào đúng thời kỳ triều cường nên hiện tượng xâm nhập mặn vùng ven biển đã tăng mạnh so với tháng 12/2021. Đường ranh mặn 1g/l vào sâu nhất trong tháng 01/2022 trên ba nhánh sông lớn là sông Hậu, sông Tiền và sông Vàm Cỏ Tây đều vào sâu hơn so với cùng kỳ TBNN từ 3 km đến 6 km, nhưng ít hơn so với giá trị tháng 01/2021 từ 3 km đến 5 km (Xem chi tiết ở Bảng 2).

Bảng 2. Tình hình xâm nhập mặn (ranh mặn 1g/l) vào sâu nhất tháng 01/2022

Xâm nhập mặn vào sâu nhất (km)	Sông Hậu	Sông Tiền	Vàm Cỏ Tây
Chênh lệch so với TBNN	+6	+6	+4
Chênh lệch so với tháng 1/2021	-4	-3	-5

Tương tự, đường ranh mặn 4g/l trên ba nhánh sông vào sâu hơn so với trung bình nhiều năm từ 3-5 km, và ít hơn so với tháng 01/2021 từ 2-3 km (Chi tiết Xem Bảng 3).

Bảng 3. Nhận định xâm nhập mặn (ranh mặn 4g/l) vào sâu nhất tháng 01/2022

Xâm nhập mặn vào sâu nhất (km)	Sông Hậu	Sông Tiền	Vàm Cỏ Tây
Chênh lệch so với TBNN	+4	+3	+5
Chênh lệch so với tháng 1/2021	-2	-2	-3

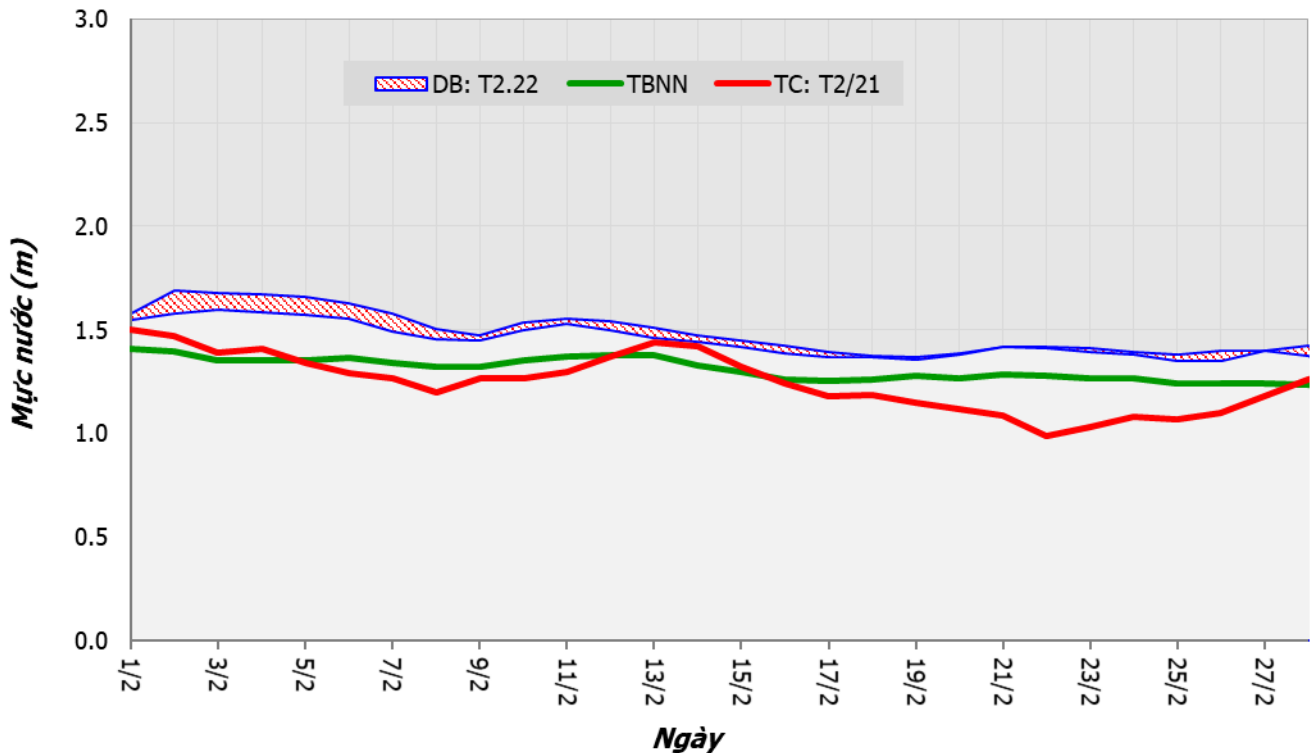
## 2. Nhận định diễn biến tài nguyên nước tháng 02/2022

### a. Nhận định diễn biến dòng chảy tại Tân Châu và Châu Đốc

Dựa trên nhận định chế độ vận hành các hồ chứa phía thượng nguồn và các kết quả dự báo dài hạn về mưa, dòng chảy trên Lưu vực sông Mê Công và chế độ thủy

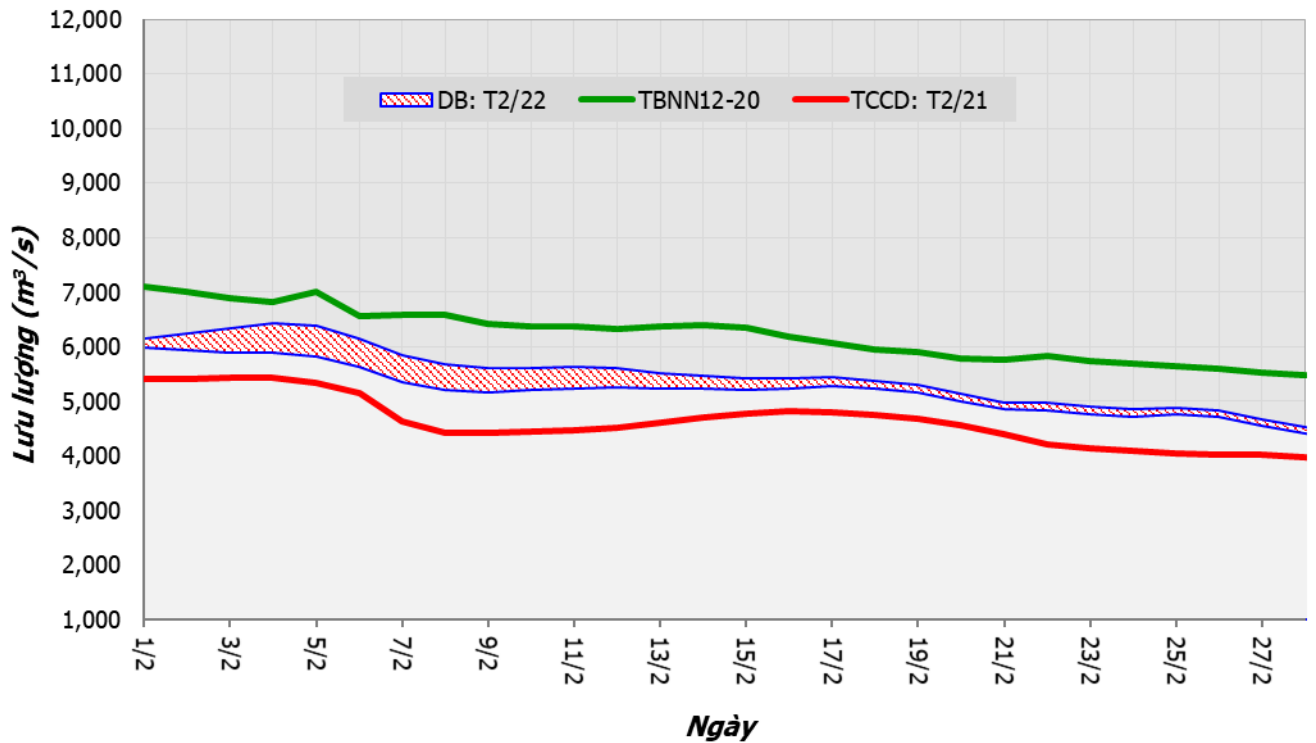
triều, diễn biến tài nguyên nước tới Đồng bằng sông Cửu Long cho tháng 02/2022 được nhận định như sau:

Mức nước ngày lớn nhất tại trạm Tân Châu trong tháng 02/2022 dự báo sẽ dao động trong khoảng từ 1,2 m đến 1,5 m, và cao hơn cùng kỳ năm 2021. (Xem Hình 10)

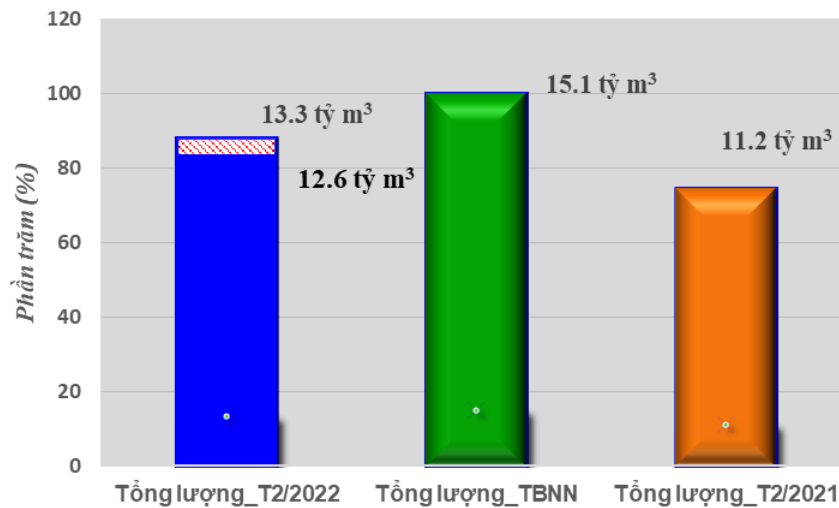


Hình 10. Nhận định diễn biến mực nước lớn nhất tại Tân Châu tháng 02/2022

Tổng lưu lượng trong tháng 02/2022 tới Đồng bằng sông Cửu Long qua hai trạm Tân Châu và Châu Đốc dự báo sẽ giao động quanh mức 5.500 m<sup>3</sup>/s. Tổng lượng dòng chảy tháng 02/2022 qua hai trạm này dự báo sẽ ở mức từ 12,6 đến 13,3 tỷ m<sup>3</sup>, đạt khoảng 85 % đến 90% TBNN và lớn hơn cùng kỳ năm 2021 khoảng 10% (Xem Hình 11 và Hình 12).



Hình 11. Nhận định diễn biến tổng lưu lượng tới Tân Châu và Châu Đốc, tháng 02/2022



Hình 12. Tổng lượng dòng chảy tại Tân Châu và Châu Đốc, tháng 02/2022

*b. Nhận định xâm nhập mặn*

Trên cơ sở kết quả dự báo dòng chảy về Đồng bằng sông Cửu Long và dự báo triều tháng 02/2022, đường ranh mặn 1g/l vào sâu nhất trên ba nhánh sông lớn là sông Hậu, sông Tiền và sông Vàm Cỏ Tây dự kiến vào sâu hơn từ 2-5 km so với TBNN nhưng ít hơn so với xâm nhập mặn cùng kỳ tháng 02/2021 từ 1-4 km (Xem chi tiết ở Bảng 4, và Bản đồ 2 - Phụ lục 2).

Bảng 4. Nhận định xâm nhập mặn (ranh mặn 1g/l) vào sâu nhất tháng 02/2022

Xâm nhập mặn vào sâu nhất (km)	Sông Hậu	Sông Tiền	Vàm Cỏ Tây
Chênh lệch so với TBNN	+3(+2)	+3(+2)	+5(+4)

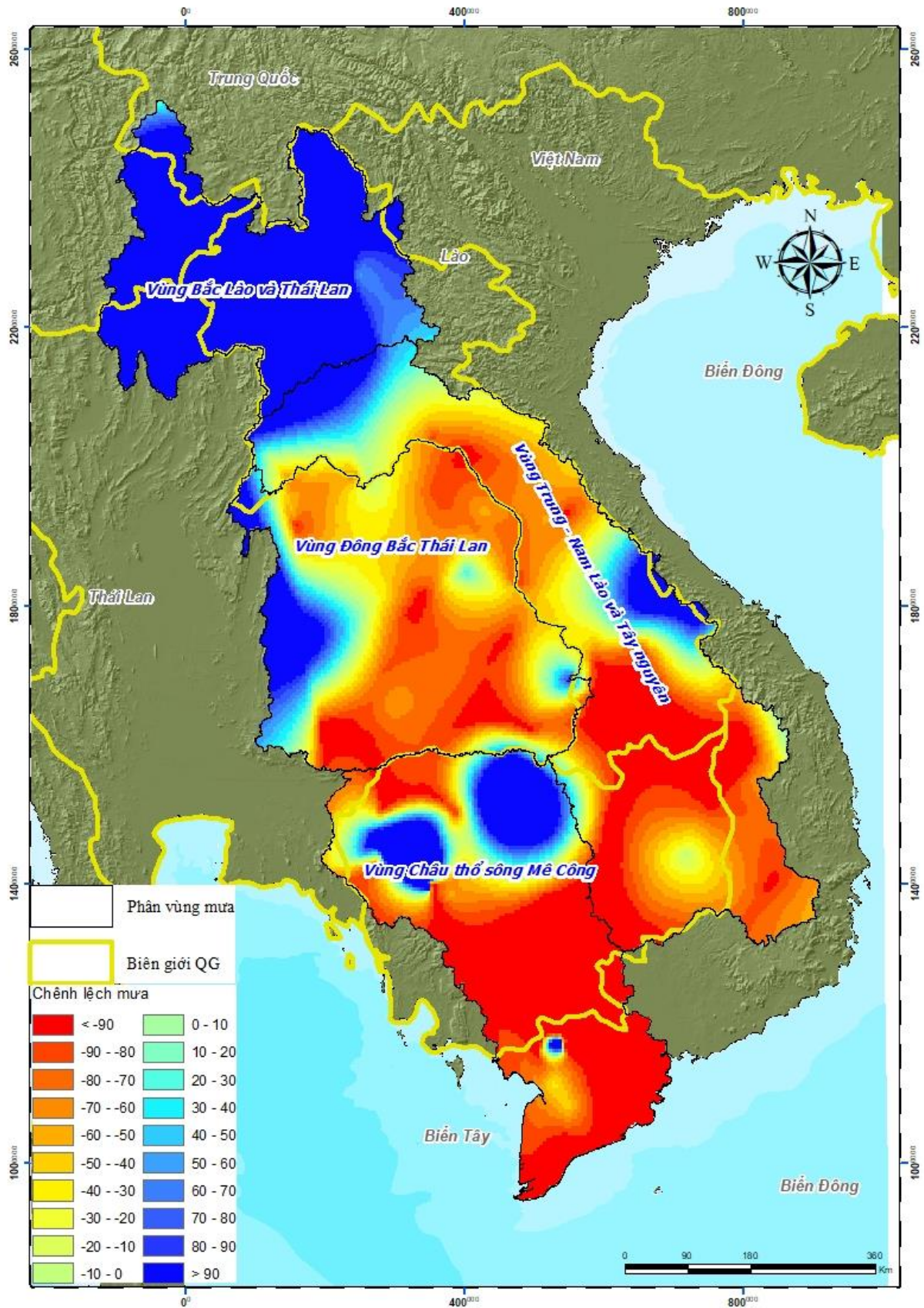


Chênh lệch so với tháng 2/2021	-3(-2)	-2(-1)	-4(-3)
--------------------------------	--------	--------	--------

Tương tự, đường ranh mặn 4g/l trên ba nhánh sông vào sâu hơn so với trung bình nhiều năm từ 2-4 km, và ít hơn so với tháng 02/2021 từ 2-4 km (Chi tiết Xem Bảng 5, và Bản đồ 3 - Phụ lục 2).

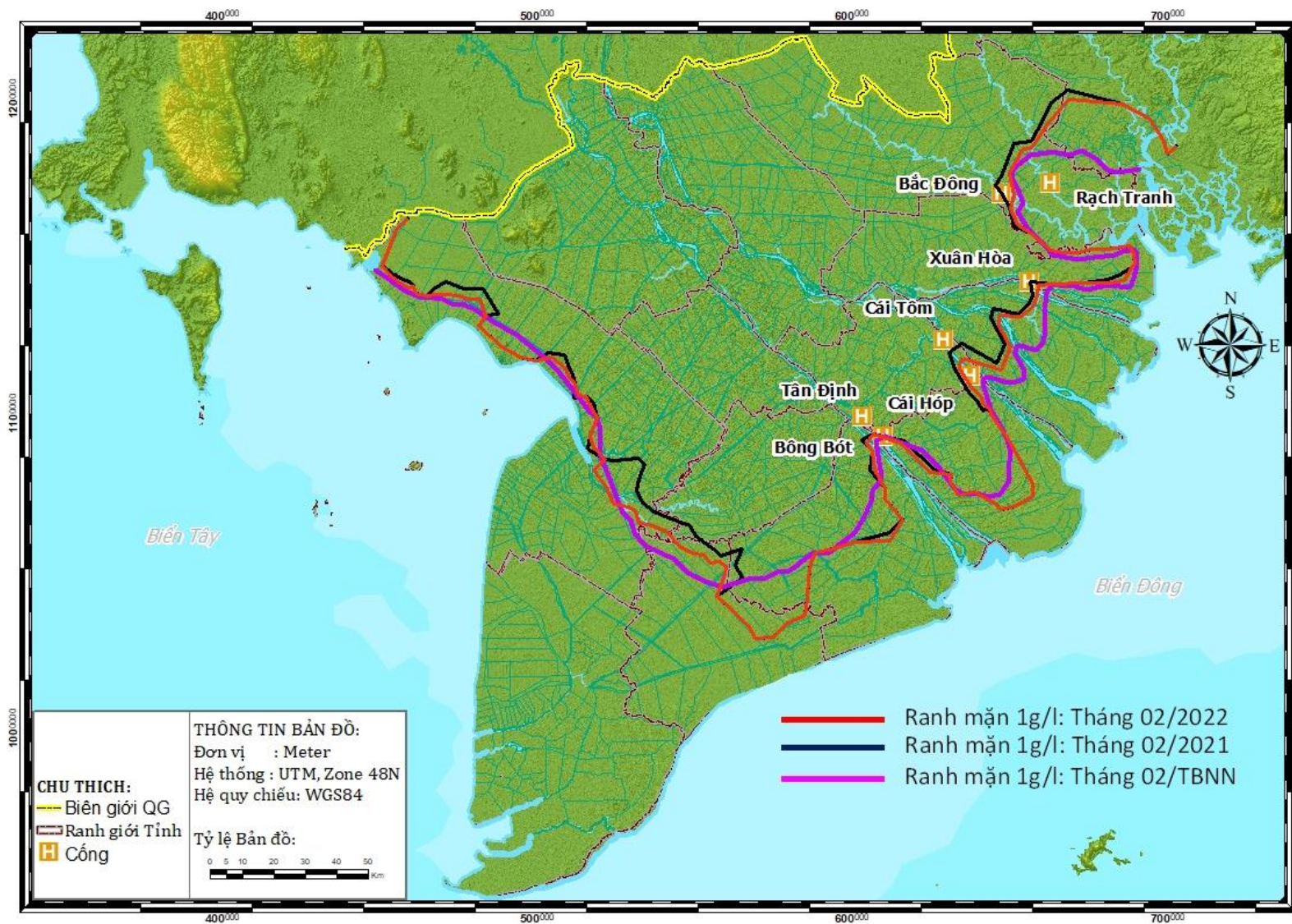
**Bảng 5. Nhận định xâm nhập mặn (ranh mặn 4g/l) vào sâu nhất tháng 02/2022**

Xâm nhập mặn vào sâu nhất (km)	Sông Hậu	Sông Tiền	Vàm Cỏ Tây
Chênh lệch so với TBNN	+3(+2)	+3(+2)	+4(+3)
Chênh lệch so với tháng 2/2021	-4(-3)	-2(-2)	-3(-2)

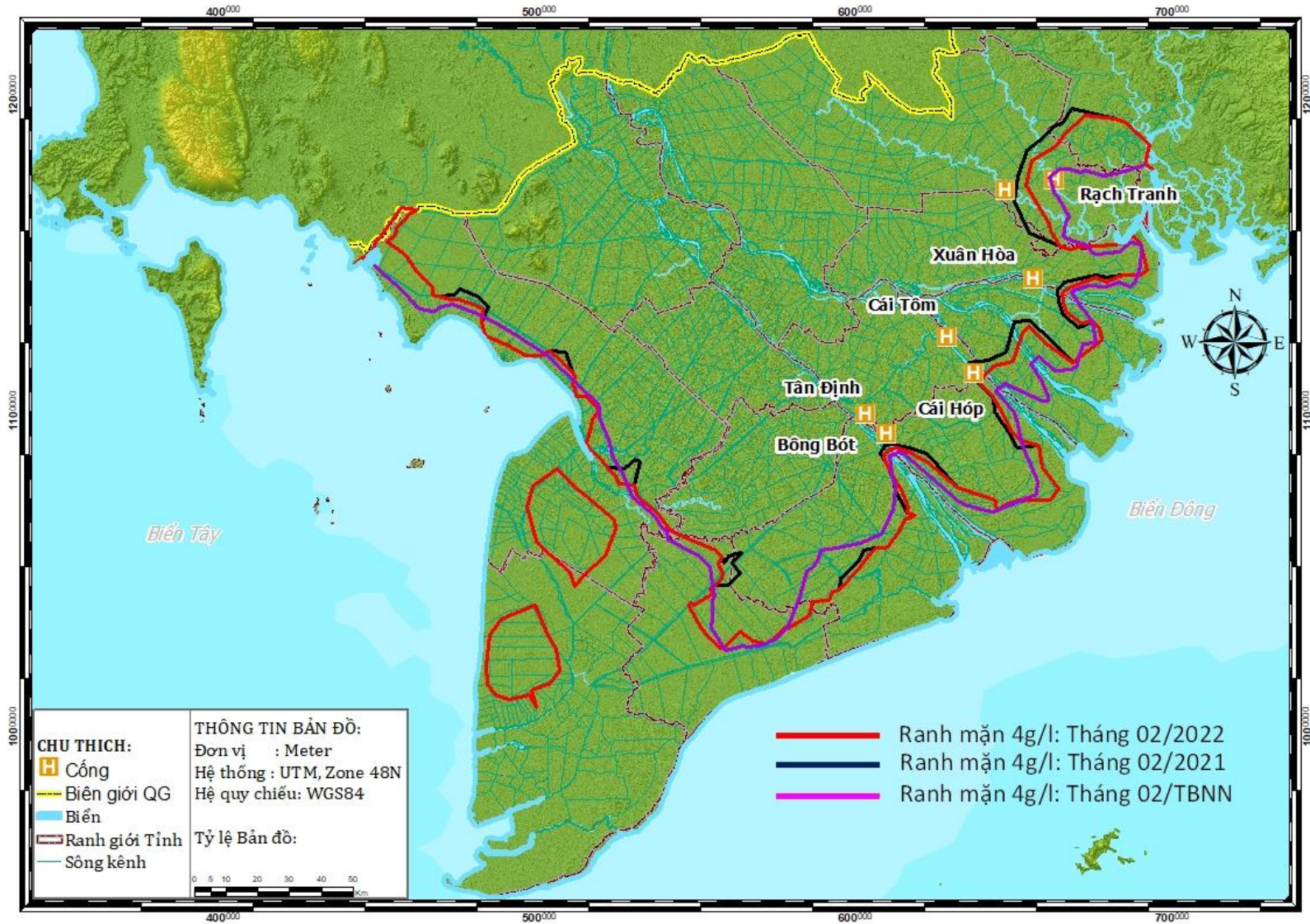


Bản đồ 1. Chênh lệch (%) lượng mưa so với trung bình nhiều năm, tháng 01/2022

**PHỤ LỤC 2:**



Bản đồ 2. Dự báo xâm nhập mặn (ranh mặn 1g/l) tháng 02/2022



Bản đồ 3: Dự báo xâm nhập mặn (ranh mặn 4g/l) tháng 02/2022